

Số: 584/2024/QĐST-DS

Quận 12, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 526/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Trúc G;

Địa chỉ: A L, phường B, Quận A, TP ..

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Đặng Xuân Đ;

Địa chỉ liên lạc: D B, Phường B, quận B, TP ..

Bị đơn: Ông Võ Hoàng Q;

Địa chỉ: G Khu phố D, phường T, Quận A, TP ..

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Võ Hoàng Q còn nợ bà Nguyễn Trúc G số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng) theo “Giấy vay tiền” lập ngày 28/5/2023.

2.2. Ông Võ Hoàng Q chịu trách nhiệm cá nhân trả cho bà Nguyễn Trúc G số nợ nêu trên theo tiến độ như sau:

Ngày 02/12/2024, trả 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

Ngày 02/5/2025, trả 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

Ngày 02/9/2025, trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng);

Ngày 02/02/2026, trả 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

2.3. Trường hợp ông **Võ Hoàng Q** vi phạm bất kỳ lần trả nợ nào thì bà **Nguyễn Trúc G** có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông **Võ Hoàng Q** phải trả toàn bộ số nợ còn lại.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) do ông **Võ Hoàng Q** chịu.

Trả lại cho bà **Nguyễn Trúc G** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 5.458.150 đồng (Năm triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn, một trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu số 0005075 ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; trường hợp không có thỏa thuận thì theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện KSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điệp